



TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
HỘI ĐỒNG TĐCC TAND NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 1
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Học viện An ninh nhân dân

II. Thời gian dự thi: Ca thi số 4 - Ngày thi: Thứ Bảy 08/11/2025 - Buổi chiều: 13h30-14h30

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
1	C4MB001	Đinh Ngọc Huyền	16/11/1999	Nữ	Mường	Phòng 201	
2	C4MB002	Đoàn Khánh Huyền	24/2/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
3	C4MB003	Đỗ Hồ Mai Huyền	23/12/1999	Nữ	Kinh	Phòng 201	
4	C4MB004	Đỗ Ngọc Huyền	25/2/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
5	C4MB005	Hoàng Thanh Huyền	16/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
6	C4MB006	Lê Thị Khánh Huyền	25/6/1994	Nữ	Kinh	Phòng 201	
7	C4MB007	Lê Thị Thanh Thanh Huyền	30/3/2000	Nữ	Kinh	Phòng 201	
8	C4MB008	Lê Thị Thu Huyền	17/5/2000	Nữ	Kinh	Phòng 201	
9	C4MB009	Mùi Thị Huyền	17/9/1999	Nữ	Mường	Phòng 201	
10	C4MB010	Nông Thị Huyền	23/6/1996	Nữ	Tày	Phòng 201	
11	C4MB011	Ngô Thị Mỹ Huyền	16/3/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
12	C4MB012	Nguyễn Khánh Huyền	22/11/2003	Nữ	Mường	Phòng 201	
13	C4MB013	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	14/9/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
14	C4MB014	Nguyễn Thị Thanh Huyền	12/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
15	C4MB015	Nguyễn Thị Thu Huyền	23/6/1996	Nữ	Kinh	Phòng 201	
16	C4MB016	Nguyễn Thu Huyền	5/9/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
17	C4MB017	Phạm Thị Thanh Huyền	1/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
18	C4MB018	Quảng Thu Huyền	27/5/2003	Nữ	Lào	Phòng 201	
19	C4MB019	Tạ Thanh Huyền	12/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
20	C4MB020	Trần Mai Huyền	30/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
21	C4MB021	Trần Thanh Huyền	10/11/1996	Nữ	Tày	Phòng 201	
22	C4MB022	Trần Thị Huyền	2/8/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
23	C4MB023	Trần Thị Thanh Huyền	09/08/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
24	C4MB024	Trương Khánh Huyền	31/3/1999	Nữ	Kinh	Phòng 201	
25	C4MB025	Trương Thị Khánh Huyền	16/6/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
26	C4MB026	Vi Thị Phương Huyền	23/12/2002	Nữ	Thái	Phòng 201	
27	C4MB027	Vũ Minh Huyền	3/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
28	C4MB028	Vương Khánh Huyền	19/9/2003	Nữ	Thái	Phòng 201	
29	C4MB029	Hoàng Thị Ngọc Huyền	07/09/2002	Nữ	Nùng	Phòng 201	
30	C4MB030	Giang Lý Huỳnh	15/11/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
31	C4MB031	Nguyễn Thị Hứa	24/7/2000	Nữ	Kinh	Phòng 201	
32	C4MB032	Lý Văn Hưng	17/8/1999	Nam	Kinh	Phòng 201	
33	C4MB033	Nguyễn An Thái Hưng	25/3/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
34	C4MB034	Nguyễn Gia Phú Hưng	5/4/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
35	C4MB035	Nguyễn Tuấn Hưng	20/7/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
36	C4MB036	Tường Duy Hưng	20/12/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
37	C4MB037	Vũ Đăng Hưng	21/9/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
38	C4MB038	Dương Thị Thu Hương	5/10/2000	Nữ	Kinh	Phòng 201	
39	C4MB039	Hồ Nguyễn Mai Hương	03/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
40	C4MB040	Lê Hồng Hương	17/4/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
41	C4MB041	Lê Mai Hương	14/9/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
42	C4MB042	Lê Thị Thu Hương	12/08/1997	Nữ	Kinh	Phòng 201	
43	C4MB043	Lương Thị Hồng Hương	27/2/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
44	C4MB044	Lý Mai Hương	09/08/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
45	C4MB045	Nguyễn Thị Hương	30/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
46	C4MB046	Nguyễn Thị Hương	29/8/1997	Nữ	Mường	Phòng 201	
47	C4MB047	Nguyễn Thị Thu Hương	28/2/2000	Nữ	Tày	Phòng 201	
48	C4MB048	Nguyễn Thị Thu Hương	24/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
49	C4MB049	Nguyễn Thu Hương	02/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
50	C4MB050	Nguyễn Trí Mai Hương	7/6/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
51	C4MB051	Tạ Thị Hương	23/6/1994	Nữ	Mường	Phòng 201	
52	C4MB052	Tạ Thùy Hương	21/12/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
53	C4MB053	Tông Thị Hương	23/2/2001	Nữ	Thái	Phòng 201	
54	C4MB054	Trang Thanh Hương	19/3/2002	Nữ	Hà Nhi	Phòng 201	
55	C4MB055	Trần Quỳnh Hương	11/11/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
56	C4MB056	Trịnh Lan Hương	29/1/1999	Nữ	Kinh	Phòng 201	
57	C4MB057	Bế Thị Hương	18/10/1997	Nữ	Tây	Phòng 201	
58	C4MB058	Lại Thị Thu Hương	26/2/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
59	C4MB059	Lê Thị Thanh Hương	04/07/1999	Nữ	Kinh	Phòng 201	
60	C4MB060	Phùng Thị Hương	28/9/2001	Nữ	Kinh	Phòng 201	
61	C4MB061	Trương Minh Hương	16/10/1996	Nữ	Kinh	Phòng 201	
62	C4MB062	Vi Thị Hương	28/6/2003	Nữ	Giáy	Phòng 201	
63	C4MB063	Đỗ Văn Hương	24/11/1998	Nam	Kinh	Phòng 201	
64	C4MB064	Hoàng Trí Kiên	7/7/2003	Nam	Tây	Phòng 201	
65	C4MB065	Lương Hữu Kiên	26/2/2001	Nam	Tây	Phòng 201	
66	C4MB066	Nguyễn Mạnh Kiên	29/8/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
67	C4MB067	Nguyễn Trung Kiên	9/9/1995	Nam	Kinh	Phòng 201	
68	C4MB068	Trần Trung Kiên	22/10/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
69	C4MB069	Cà Thị Kiệt	19/4/2001	Nữ	Thái	Phòng 201	
70	C4MB070	Đặng Bá Tấn Kiệt	21/4/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
71	C4MB071	Lê Khắc Tuấn Kiệt	01/09/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
72	C4MB072	Lê Tuấn Kiệt	11/5/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
73	C4MB073	Trần Anh Kiệt	31/10/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
74	C4MB074	Nguyễn Thị Kỳ	27/12/2003	Nữ	Tây	Phòng 201	
75	C4MB075	Vũ Ngọc Kỳ	16/7/2002	Nam	Tây	Phòng 201	
76	C4MB076	Đỗ Thị Kiều Kha	1/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 201	
77	C4MB077	Đặng Văn Khang	10/01/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
78	C4MB078	Hoàng Việt Khang	24/8/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
79	C4MB079	Trần Hữu Khang	21/8/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
80	C4MB080	Lý Vương Khanh	17/3/2000	Nữ	Tây	Phòng 201	
81	C4MB081	Mai Bảo Khanh	28/12/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
82	C4MB082	Đoàn Ngọc Khánh	04/01/2003	Nữ	Kinh	Phòng 201	
83	C4MB083	Hà Huy Khánh	16/3/2001	Nam	Kinh	Phòng 201	
84	C4MB084	Hoàng Quốc Khánh	01/09/2003	Nam	Nùng	Phòng 201	
85	C4MB085	Kiều Lương Gia Khánh	6/6/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
86	C4MB086	Lăng Văn Khánh	09/10/2000	Nam	Nùng	Phòng 201	
87	C4MB087	Lê Ngọc Khánh	12/11/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
88	C4MB088	Lê Quốc Khánh	2/9/2000	Nam	Kinh	Phòng 201	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thí	Ghi chú
89	C4MB089	Lý Thu Khánh	2/9/2002	Nữ	Tày	Phòng 201	
90	C4MB090	Nguyễn Cửu Đức Khánh	4/4/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
91	C4MB091	Nguyễn Gia Khánh	29/11/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
92	C4MB092	Nguyễn Ngọc Khánh	25/4/2002	Nam	Kinh	Phòng 201	
93	C4MB093	Phan Văn Khánh	5/6/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
94	C4MB094	Tào Nam Khánh	10/5/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
95	C4MB095	Tương Duy Khánh	25/6/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
96	C4MB096	Trình Hoàng Khiêm	27/9/1996	Nam	Nùng	Phòng 201	
97	C4MB097	Dương Minh Khoa	8/7/2003	Nam	Kinh	Phòng 201	
98	C4MB098	Trần Võ Đăng Khoa	5/5/2003	Nam	Kinh	Phòng 301	
99	C4MB099	Vũ Ngọc Anh Khoa	17/9/2003	Nam	Kinh	Phòng 301	
100	C4MB100	Cao Hồ Minh Khuê	03/07/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
101	C4MB101	La Thị Bích Khuyển	5/2/1998	Nữ	Tày	Phòng 301	
102	C4MB102	Hà Sông Lam	21/3/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
103	C4MB103	Hoàng Thị Lam	23/8/1997	Nữ	Tày	Phòng 301	
104	C4MB104	Hà Phương Lan	26/1/2001	Nữ	Tày	Phòng 301	
105	C4MB105	Linh Thị Ngọc Lan	8/12/2002	Nữ	Tày	Phòng 301	
106	C4MB106	Lương Ngọc Lan	18/12/2003	Nữ	Nùng	Phòng 301	
107	C4MB107	Lý Thái Lan	02/12/2002	Nữ	Sán Chi	Phòng 301	
108	C4MB108	Nông Thị Lan	11/5/2000	Nữ	Tày	Phòng 301	
109	C4MB109	Vi Thị Ngọc Lan	13/1/2002	Nữ	Thái	Phòng 301	
110	C4MB110	Phùng Thị La Lanh	11/06/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
111	C4MB111	Hoàng Hải Lâm	9/8/2001	Nam	Kinh	Phòng 301	
112	C4MB112	Lý Khánh Lâm	17/6/2000	Nam	Nùng	Phòng 301	
113	C4MB113	Nguyễn Trần Lâm	3/10/2000	Nam	Kinh	Phòng 301	
114	C4MB114	Triệu Văn Lâm	7/1/1999	Nam	Nùng	Phòng 301	
115	C4MB115	Nguyễn Phương Lê	29/6/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
116	C4MB116	Khoàng Thị Lệ	6/10/2002	Nữ	Thái	Phòng 301	
117	C4MB117	Nông Thị Lệ	1/4/1993	Nữ	Tày	Phòng 301	
118	C4MB118	Ngôn Thị Nhật Lệ	26/11/2003	Nữ	Tày	Phòng 301	
119	C4MB119	Nguyễn Nhật Lệ	27/9/1995	Nữ	Tày	Phòng 301	
120	C4MB120	Nguyễn Thị Hải Liên	8/8/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
121	C4MB121	Phan Hạnh Liên	02/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
122	C4MB122	Hoàng Thị Liễu	25/4/1999	Nữ	Kinh	Phòng 301	
123	C4MB123	Bùi Bảo Linh	18/12/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
124	C4MB124	Bùi Đình Phúc Linh	6/2/2002	Nữ	Mường	Phòng 301	
125	C4MB125	Bùi Đỗ Mai Linh	1/4/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
126	C4MB126	Bùi Hải Linh	2/6/1997	Nữ	Kinh	Phòng 301	
127	C4MB127	Bùi Khánh Linh	14/7/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
128	C4MB128	Bùi Lý Linh	09/03/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
129	C4MB129	Bùi Thị Khánh Linh	16/5/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
130	C4MB130	Bùi Thị Linh	09/03/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
131	C4MB131	Cao Khánh Linh	22/8/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
132	C4MB132	Châu Hương Linh	15/9/2003	Nữ	Tày	Phòng 301	
133	C4MB133	Chu Thị Linh	25/9/2003	Nữ	Dao	Phòng 301	
134	C4MB134	Dương Hồng Linh	05/12/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
135	C4MB135	Đào Thị Diệp Linh	15/9/2001	Nữ	Tày	Phòng 301	
136	C4MB136	Đặng Diệu Linh	18/8/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
137	C4MB137	Đặng Nguyễn Phương Linh	10/9/2000	Nữ	Kinh	Phòng 301	
138	C4MB138	Đặng Thị Huyền Linh	19/9/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
139	C4MB139	Đặng Thị Khánh Linh	09/03/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
140	C4MB140	Đinh Diệu Linh	26/6/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
141	C4MB141	Đinh Lệ Linh	06/09/2002	Nữ	Mường	Phòng 301	
142	C4MB142	Đinh Thảo Linh	25/9/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
143	C4MB143	Đinh Thị Mỹ Linh	13/12/1998	Nữ	Kinh	Phòng 301	
144	C4MB144	Đinh Thùy Linh	18/4/2002	Nữ	Mường	Phòng 301	
145	C4MB145	Đinh Trịnh Phương Linh	22/8/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
146	C4MB146	Đoàn Khánh Linh	21/2/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
147	C4MB147	Đoàn Thị Mỹ Linh	13/12/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
148	C4MB148	Đỗ Phương Linh	08/06/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
149	C4MB149	Hà Ngọc Linh	11/10/1999	Nữ	Tây	Phòng 301	
150	C4MB150	Hà Phương Linh	01/11/1999	Nữ	Thái	Phòng 301	
151	C4MB151	Hoàng Diệu Linh	29/1/2003	Nữ	Bồ Y	Phòng 301	
152	C4MB152	Hoàng Khánh Linh	12/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
153	C4MB153	Hoàng Khánh Linh	01/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
154	C4MB154	Hoàng Thùy Linh	12/1/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
155	C4MB155	Hoàng Việt Linh	20/8/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
156	C4MB156	Lê Duy Linh	27/11/1999	Nam	Kinh	Phòng 301	
157	C4MB157	Lê Hà Linh	12/08/2000	Nữ	Kinh	Phòng 301	
158	C4MB158	Lê Khánh Linh	12/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
159	C4MB159	Lê Ngọc Phương Linh	1/7/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
160	C4MB160	Lô Khánh Linh	03/10/2002	Nữ	Thái	Phòng 301	
161	C4MB161	Lô Thị Linh	23/8/2003	Nữ	Thái	Phòng 301	
162	C4MB162	Lộ Yến Linh	25/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
163	C4MB163	Lương Diệu Linh	9/10/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
164	C4MB164	Lương Thùy Linh	24/8/1998	Nữ	Nùng	Phòng 301	
165	C4MB165	Lưu Thị Huệ Linh	14/3/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
166	C4MB166	Mông Trà Linh	06/01/2003	Nữ	Nùng	Phòng 301	
167	C4MB167	Ngô Mai Linh	16/10/1998	Nữ	Kinh	Phòng 301	
168	C4MB168	Ngô Thị Mỹ Linh	12/1/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
169	C4MB169	Nguyễn Diệu Linh	02/07/2000	Nữ	Kinh	Phòng 301	
170	C4MB170	Nguyễn Đỗ Khánh Linh	22/6/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
171	C4MB171	Nguyễn Hà Linh	09/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
172	C4MB172	Nguyễn Hà Linh	30/11/2002	Nữ	Tây	Phòng 301	
173	C4MB173	Nguyễn Hoàng Linh	24/3/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
174	C4MB174	Nguyễn Khánh Linh	21/3/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
175	C4MB175	Nguyễn Khánh Linh	24/8/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
176	C4MB176	Nguyễn Khánh Linh	02/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
177	C4MB177	Nguyễn Khánh Linh	11/7/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
178	C4MB178	Nguyễn Ngọc Thủy Linh	26/2/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
179	C4MB179	Nguyễn Phương Linh	21/7/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
180	C4MB180	Nguyễn Phương Linh	16/10/2000	Nữ	Kinh	Phòng 301	
181	C4MB181	Nguyễn Phương Linh	31/5/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
182	C4MB182	Nguyễn Phương Linh	15/1/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
183	C4MB183	Nguyễn Tùng Linh	06/07/2003	Nam	Kinh	Phòng 301	
184	C4MB184	Nguyễn Thị Hoài Linh	14/8/2000	Nữ	Kinh	Phòng 301	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
185	C4MB185	Nguyễn Thị Linh	26/5/1998	Nữ	Kinh	Phòng 301	
186	C4MB186	Nguyễn Thị Mỹ Linh	14/1/2003	Nữ	Kinh	Phòng 301	
187	C4MB187	Nguyễn Thị Ngọc Linh	8/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
188	C4MB188	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	4/6/1995	Nữ	Kinh	Phòng 301	
189	C4MB189	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	19/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 301	
190	C4MB190	Nguyễn Thùy Linh	11/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
191	C4MB191	Nguyễn Thùy Linh	26/9/1997	Nữ	Kinh	Phòng 301	
192	C4MB192	Nguyễn Thùy Linh	19/2/1997	Nữ	Mường	Phòng 301	
193	C4MB193	Nguyễn Trần Ái Linh	07/01/2001	Nữ	Kinh	Phòng 301	
194	C4MB194	Nguyễn Trần Diệu Linh	09/06/1994	Nữ	Cao lan	Phòng 301	

hà

104